

Bản án số: 192/2018/HS-ST

Ngày: 12 - 11 -2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thành Viên.

Bà Lê Thị Chí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Châu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 203/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 227/2018/QĐXXST-HS ngày 29 Tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Văn P, sinh năm: 1979, tại: Thanh Hóa; hộ khẩu thường trú: xã C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn V và bà Nguyễn Thị T; Có vợ Trần Thị Kim L (đã ly hôn), sinh năm 1974 có 01 con sinh năm 2011; tiền sự: không; tiền án: - Tại bản án số 195/2017/HSST ngày 24/5/2017 Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”; tạm giam: 07/7/2018; (Có mặt).

Bị hại: Ông Lê Khánh H, sinh năm: 1987; trú tại: số 1/14 đường C, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Khánh H, sinh năm 1991; trú tại: số 69/21 đường N, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8h ngày 07/7/2018 Đỗ Văn P đi xe buýt đến ngã ba Phạm Văn Chiêu – Thống Nhất tìm mua ma túy sử dụng nhưng không đủ tiền nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà số 1/14 Phạm Văn Chiêu, Phường 13, quận Gò Vấp thì phát hiện trước nhà có dựng một chiếc xe Honda biển số 51S4 – 6385 không người trông coi nên lên đến lấy trộm chiếc xe nổ máy định tẩu thoát thì bị ông Lê Khánh H là chủ xe phát hiện tri hô đuổi theo cùng người dân chung quanh bắt giữ P giao Công an Phường 13, quận Gò Vấp lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp Đỗ Văn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án :

- 01 xe máy biển số 51S4 – 6385 qua xác minh do chị Nguyễn Thị Khánh H đứng tên sở hữu. Xác minh tại địa phương không có ai tên Nguyễn Thị Khánh H cư ngụ tại địa phương. Anh H khai mua xe của một người quen không rõ lai lịch vào năm 2017 không làm giấy mua bán và anh đã làm mất giấy đăng ký xe. Cơ quan điều tra đã cho đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai đến nhận.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 228/KL, ngày 31/7/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận: giá trị xe máy số khung 122658, số máy 310472887 do Trung Quốc sản xuất đã qua sử dụng theo giá thị trường ngày 07/7/2018 là 867.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 202/CTr-VKS, ngày 23/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Đỗ Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017;

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn P từ 9 tháng đến 01 năm tù.
- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1, điểm a,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe máy hiệu biển số 51S4 – 6385

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Đỗ Văn P đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Đỗ Văn P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt tương ứng được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[3] Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân và việc sử dụng ma túy của mình mà không phải thông qua lao động chân chính bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật. Mặc dù giá trị tài sản bị chiếm đoạt chưa đủ định lượng nhưng do bị cáo đã bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án nên Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có cơ sở. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình và có thời gian cai nghiện sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay bị hại anh Lê Khánh H vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện anh hiện không thắc mắc hay khiếu nại gì.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe máy biển số 51S4 – 6385 qua xác minh do chị Nguyễn Thị Khánh H đứng tên sở hữu. Xác minh tại địa phương không có ai tên Nguyễn Thị Khánh H cư ngụ tại địa phương. Anh H khai mua xe của một người quen không rõ lai lịch vào năm 2017 không làm giấy mua bán và anh đã làm mất giấy đăng ký xe. Cơ quan điều tra đã cho đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai đến nhận. Xét thấy xe không có nguồn gốc rõ ràng và thời gian đăng trên thông tin đại chúng đã quá thời hạn quy định của pháp luật Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn P phạm tội “Trộm cắp Tài sản”;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017;

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn P 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/7/2018.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017; khoản 1, điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe máy hiệu biển số 51S4 – 6385 số máy 1P50FMG-310472887, số khung VNSPCG00S122658.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 228/PNK, ngày 01/10/2018 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Hoàng Ngọc Hải